

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CHO NỀN KINH TẾ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

● DƯƠNG BÁ VŨ

TÓM TẮT:

Hội nhập quốc tế đã đặt ra yêu cầu rất lớn về ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất. Trong đó, yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa các hoạt động kinh tế mang tính cấp bách, đưa hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, của nền kinh tế ngày càng đa dạng, nhanh chóng và an toàn hơn. Để hiện thực hóa vấn đề này, việc hoàn thiện cơ chế chính sách cần được quan tâm một cách đặc biệt, vì đây là nền tảng để thúc đẩy sự phát triển, nhân rộng công cuộc chuyển đổi số trong nền kinh tế. Trong đó, đồng bộ cơ chế, chính sách; bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách hiện hành để có các giải pháp đủ mạnh khuyến khích chuyển đổi số là bài toán cần làm ngay của chính quyền các cấp.

Từ khóa: chuyển đổi số, cơ chế, chính sách, hỗ trợ.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu hóa hiện nay, các nước đều có chủ trương áp dụng thành tựu khoa học công nghệ trong sản xuất, cụ thể ứng dụng số trong mọi lĩnh vực trong nền kinh tế nhằm đưa tất cả các hoạt động của từng ngành, từng lĩnh vực được thuận lợi hơn theo chiều hướng phục vụ nhanh hơn, hiệu quả cao hơn cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc khuyến khích đưa số hóa vào trong nền kinh tế sẽ giúp tầm quan sát và hoạt động của doanh nghiệp sẽ rộng hơn. Theo đó, nhà quản lý, quản trị doanh nghiệp chỉ cần ở một nơi có kết nối internet có thể quan sát được rất nhiều hoạt động của doanh nghiệp hoặc các vấn đề quan tâm có liên quan khắp nơi trên thế giới một cách nhanh chóng và có thể ra quyết định ngay.

Tuy nhiên, để quá trình chuyển đổi số diễn ra

một cách nhanh chóng trước tiên cần thay đổi nhận thức. Mỗi cơ quan, tổ chức có thể tiến hành quá trình chuyển đổi số ngay thông qua việc sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa toàn bộ thông tin của mình, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức và chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số. Mỗi đơn vị có thể tận dụng tối đa lợi thế của mình để triển khai số hóa, đưa ra lộ trình cụ thể, tập trung nguồn lực để thực hiện chuyển đổi số. Đơn vị nào thực hiện nhanh chóng quá trình chuyển đổi số, đơn vị đó tận dụng tốt hơn cơ hội để phát triển, đơn vị nào triển khai sau, thì khả năng bị mất đi cơ hội kinh doanh, đánh mất khách hàng là rất lớn.

Đích đến cuối cùng của chuyển đổi số là làm cho cuộc sống của người dân được thuận tiện, chuẩn mực và an toàn hơn. Để phục vụ tốt chuyển

đổi số, thể chế cần phải đi trước. Chính phủ kiến tạo thể chế, chính sách, nhằm sẵn sàng chấp nhận và thử nghiệm cái mới một cách có kiểm soát, hình thành văn hóa chấp nhận và thử nghiệm cái mới; làm thí điểm, sau đó đánh giá và nhân rộng, thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp đổi mới sáng tạo. Doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam là lực lượng chủ lực phát triển các hạ tầng, nền tảng, dịch vụ tư vấn cung cấp các giải pháp chuyển đổi số, đi từ ứng dụng đến sản phẩm, dịch vụ, đến làm chủ một số công nghệ lõi, từ đó các doanh nghiệp này có thể vươn ra thị trường toàn cầu.

2. Quá trình hoàn thiện cơ chế, chính sách chuyển đổi số

Sau khi Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị được ban hành về chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TT&TT) đã xây dựng, tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 về phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia[1]. Chương trình Chuyển đổi số quốc gia gồm 3 trụ cột chính: (i) Chính phủ số, (ii) Kinh tế số và (iii) Xã hội số. Chương trình Chuyển đổi số quốc gia là nền tảng và cơ sở để thực hiện chuyển đổi số trong tất cả các ngành, lĩnh vực.

Môi trường thể chế để thực thi Chính phủ điện tử cơ bản đã có nền tảng pháp lý, đặc biệt là Chính phủ đã ban hành các Nghị định triển khai thực hiện trong 3 năm gần đây (Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng,...). Đây là cơ sở pháp lý nền tảng quan trọng, trong đó có đề ra các mục tiêu phấn đấu rất cụ thể, nhằm nâng cao giá trị của quá trình chuyển đổi số trong các doanh

nh nghiệp, kể cả các cơ quan, tổ chức đơn vị nhà nước, đặc biệt là các cơ quan cung cấp dịch vụ hành chính công phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trong quá trình hoàn thiện cơ chế chính sách chuyển đổi số quốc gia, Bộ TT&TT đã tham mưu, xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số; Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Để góp phần thuận lợi trong triển khai chuyển đổi số, Chính phủ đã trình Quốc hội cho ý kiến dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi). Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) được ban hành sẽ tạo điều kiện thuận lợi để chuyển đổi các hoạt động từ môi trường thực lên môi trường số, các giao dịch được thực hiện thuận lợi, an toàn từ xa.

Ngoài ra, trong lĩnh vực giáo dục và giáo dục nghề nghiệp, Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” tại Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022; và Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 2222/QĐ-TTg ngày 30/12/2021. Như vậy, về cơ bản các văn bản chỉ đạo điều hành về chuyển đổi số đến thời điểm hiện tại đã tương đối đầy đủ, bao trùm các nội dung của chuyển đổi số.

Về xây dựng Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương: đến nay, 100% bộ, ngành đã ban hành Nghị quyết, Chương trình hoặc Kế hoạch/Đề án hành động về chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực; 63/63 địa phương ban hành Nghị quyết chuyên đề của Thành ủy, tỉnh ủy về chuyển đổi số/đưa nội dung chuyển đổi số vào Nghị quyết của Thành ủy, tỉnh ủy. 100% bộ, ngành, địa phương đã kiện toàn, thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số.

Kết quả phát triển dịch vụ công trực tuyến, trong thời gian vừa qua, Chính phủ đã chủ động hỗ trợ trực tiếp cho các địa phương để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tính đến nay, tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 là 97,3%; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ là 67,8%, gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2021; tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến là 43,2%, tăng khoảng 14,57% so với cùng kỳ năm 2021. Theo đánh giá của Liên hợp quốc, Việt Nam xếp hạng 76/193 quốc gia trên thế giới về chỉ số Dịch vụ trực tuyến (OSI - Online Service Index) - tăng 5 bậc so với năm 2020 (Bộ TT&TT, 2022).

Về triển khai các nền tảng số phục vụ chuyển đổi số, ngày 11/02/2022, Bộ TT&TT đã ban hành Quyết định số 186/QĐ-BTTTT phê duyệt Chương trình Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Việc phát triển các nền tảng số được xem là giải pháp đột phá để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Đến nay, đã có hơn 50 nền tảng công nghệ số được ra mắt phục vụ công cuộc chuyển đổi số quốc gia trên cả 3 trụ cột Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số (Bộ TT&TT, 2022).

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cấp hành chính tiếp tục được phát triển, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn kết nối các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ số. Đến nay, mạng đã kết nối đến 100% huyện; gần 98,6% xã trên toàn quốc. Bên cạnh đó, Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG), cơ sở dữ liệu chuyên ngành của 15 bộ, cơ quan, tập đoàn, tổng công ty nhà nước và 63 địa phương để cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến theo thời gian thực với 210 chỉ tiêu thông tin trực tuyến. Từng bước hình thành 4 bộ chỉ số điều hành; thống kê; theo dõi, giám sát; kinh tế - xã hội địa phương (với tần suất dữ liệu theo ngày, hàng tháng, quý và năm, giai đoạn 2010 - 2022) (Bộ TT&TT, 2022).

Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quy mô quốc gia đã được đẩy mạnh triển khai và phát huy hiệu quả. Cơ sở dữ liệu Quốc gia (CSDLQG) về dân cư được chính thức đưa vào khai thác. Hạ tầng

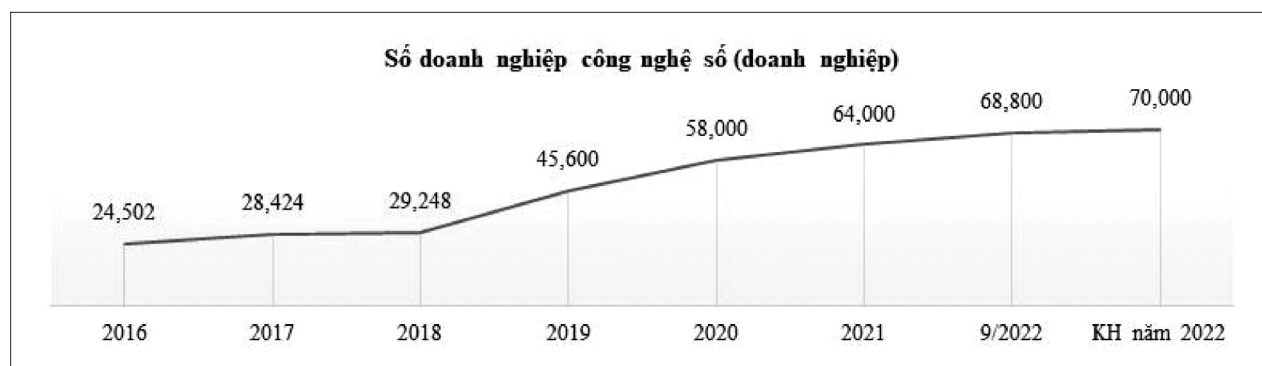
kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên quy mô quốc gia từng bước được hoàn thành, phát huy hiệu quả. Hiện đã có hơn 90 bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); có 8 cơ sở dữ liệu (trong đó có 3 CSDLQG ưu tiên triển khai, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số: dân cư, doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội), 12 hệ thống thông tin đã kết nối, cung cấp dịch vụ chia sẻ dữ liệu trên NDXP. Về việc triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), Bộ TT&TT được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì bảo đảm hạ tầng, đường truyền kết nối, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn, an ninh mạng đáp ứng nhu cầu kết nối CSDLQG về dân cư với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp; hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 bảo đảm việc triển khai được đồng bộ, hiệu quả trên toàn quốc; điều phối, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra, giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư (Bộ TT&TT, 2022).

Để tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy triển khai chuyển đổi số quốc gia một cách mạnh mẽ hơn, Thủ tướng Chính phủ kiện toàn và đổi tên Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử thành Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số do người đứng đầu Chính phủ làm Chủ tịch Ủy ban. Đây là bước đi ban đầu, nhưng đã cho thấy sự quyết tâm rất lớn của Chính phủ, trong bối cảnh hiện nay, nếu chúng ta không quyết tâm trong thực hiện chuyển đổi số từ Trung ương đến cơ sở thì tiêu chí về năng suất lao động xã hội sẽ khó có thể đạt được mục tiêu Quốc hội đã đề ra (bình quân mức tăng năng suất lao động xã hội tăng 6%/năm).

Chiến lược Phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến 2030 đặt mục tiêu phát triển 80.000 doanh nghiệp công nghệ số vào năm 2025. Thống kê cho thấy, đến thời điểm hiện nay, Việt Nam đã có thêm 400 doanh nghiệp công nghệ số. Như vậy, Việt Nam đã có khoảng 68.800 doanh nghiệp công nghệ số, với tỷ

Hình 1: Số doanh nghiệp công nghệ số

ĐVT: doanh nghiệp



Nguồn: Bộ Thông tin và Truyền thông (2022)

lệ vào khoảng 0,7 doanh nghiệp/1.000 dân. Số liệu này cho thấy mục tiêu phát triển doanh nghiệp công nghệ số năm 2022 là khả thi. (Hình 1)

Với tình hình phát triển kinh tế khả quan trong năm 2022, tính đến cuối năm nay, Việt Nam sẽ có thêm 1.400 doanh nghiệp công nghệ số, đưa số doanh nghiệp lên mức 70.200 theo lộ trình phát triển của Chiến lược Phát triển công nghiệp công nghệ số Việt Nam đến năm 2025 (Duy Vũ, 2022).

3. Những hạn chế trong quá trình xây dựng chính sách chuyển đổi số

Chính phủ đã nỗ lực rất nhiều trong việc xây dựng cơ chế, chính sách và khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số. Chỉ trong 3 năm gần đây, từ chiến lược mang tính định hướng cho đến những cơ chế chính sách cụ thể đã được Chính phủ ban hành. Tuy nhiên, những cơ chế chính sách này vẫn còn những hạn chế và chưa đồng bộ. Cụ thể:

- Các cơ chế, chính sách chuyển đổi số chưa thật sự nhất quán với nhau; vẫn còn có sự khác nhau về quan điểm, nội hàm về chuyển đổi số. Trong đó, danh mục các chỉ tiêu về phát triển số: kinh tế số, hạ tầng số,... chưa được thống nhất giữa các Bộ/Ngành Trung ương.

- Thời gian qua, mặc dù Chính phủ đã quyết tâm ban hành nhiều cơ chế, chính sách để thúc đẩy quá trình số hóa cho nền kinh tế. Tuy nhiên, các cơ chế chính sách này vẫn còn nhiều nội dung cần được bổ sung hoàn thiện. Bên cạnh đó, để đồng bộ các chính sách với nhau, một số quy định trong pháp luật có liên quan cũng phải được điều

chỉnh theo, chẳng hạn Luật Giao dịch điện tử, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa liên quan đến chuyển đổi số,...

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước khuyến khích phát triển nguồn nhân lực cho quá trình chuyển đổi số cho các ngành, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Giải pháp khắc phục thời gian tới

- Đồng bộ hóa các cơ chế chính sách thúc đẩy chuyển đổi số cho các tổ chức cá nhân trong từng lĩnh vực. Cụ thể cần thống nhất danh mục các chỉ tiêu thành phần để tính toán chỉ tiêu kinh tế số ở cấp độ địa phương trong Quyết định của Bộ TT&TT và Thông tư số 13/2021/TT-BKHT. Vì hiện nay, nếu áp dụng văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tính toán sẽ cho kết quả khác với việc áp dụng văn bản của Bộ TT&TT (do có sự khác nhau về chỉ tiêu tính toán của 2 văn bản trên).

- Sớm thông qua Luật Giao dịch điện tử sửa đổi để giúp quá trình chuyển đổi số diễn ra nhanh chóng, an toàn hơn, cụ thể cần triển khai ngay điều chỉnh các nội dung:

- + Quy định về hồ sơ điện tử: Hiện nay, các ngành ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, hải quan đã tồn tại hồ sơ điện tử trên hệ thống thông tin của ngành. Khi người dân, doanh nghiệp đến giao dịch đã có nền tảng hạ tầng số, do đó, việc số hóa giao dịch doanh nghiệp, người dân rất dễ dàng, nhanh chóng. Yêu cầu bổ sung quy định về giá trị pháp lý, xác thực và bảo đảm an toàn cho hồ sơ điện tử

là cấp thiết phù hợp với pháp luật và thông lệ quốc tế.

+ Nghiên cứu sửa đổi các quy định về thời điểm và địa điểm gửi, nhận thông điệp dữ liệu theo hướng tương đồng quy định của Công ước Liên Hợp quốc về sử dụng phương tiện điện tử trong các hợp đồng quốc tế. Bên cạnh đó, cần có quy định cụ thể liên quan đến giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu, điều kiện về giá trị như văn bản, giá trị như bản gốc, giá trị làm chứng cứ của thông điệp dữ liệu, đồng thời bổ sung quy định về điều kiện đảm bảo giá trị pháp lý khi chuyển đổi từ bản giấy sang bản thông điệp dữ liệu và ngược lại.

+ Quy định liên quan đến bảo vệ người tiêu dùng: Giao dịch điện tử ngày càng được thực hiện với số lượng cũng như giá trị rất lớn, rủi ro trong giao dịch là không thể tránh khỏi, do đó trong Luật Giao dịch điện tử cần có những quy định bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ thông tin cá nhân trong giao dịch điện tử.

+ Để tạo điều kiện giao dịch điện tử được thực hiện một cách nhanh chóng, nội hàm của chữ ký điện tử cần được làm rõ hơn trong Luật. Ngoài ra, Luật cũng cần bổ sung một số quy định đối với loại hợp đồng điện tử. Đó là các nội dung liên quan đến công chứng hợp đồng điện tử, cụ thể hóa các quy định về xử lý vi phạm pháp luật và giải quyết tranh chấp trong giao dịch thông qua hợp đồng điện tử.

- Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để xây dựng và thường xuyên cập nhật, bổ sung bộ chỉ số đánh

giá mức độ chuyển đổi số bao gồm các chỉ số đánh giá về Chính phủ số. Kinh tế số, xã hội số của quốc gia, từng ngành, từng địa phương trên cơ sở kế thừa, phát triển từ bộ chỉ số đo lường Chính phủ điện tử.

- Có chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp, ngành truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số, sản xuất thông minh và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại cho các doanh nghiệp.

- Chú trọng khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp công nghệ số: các tập đoàn, doanh nghiệp thương mại, dịch vụ lớn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội chuyển hướng sang lĩnh vực công nghệ số, đầu tư nghiên cứu công nghệ lõi; các doanh nghiệp công nghệ thông tin; các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội; các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo về công nghệ số.

- Tăng cường hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến từ phía các cơ quan nhà nước, bảo đảm các dịch vụ công trực tuyến dễ sử dụng, thân thiện với người dùng, song song với việc thực hiện phổ cập kỹ năng số miễn phí cho người dân, doanh nghiệp trên nền tảng học trực tuyến, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Thông tin và Truyền thông (2022). *Một số nội dung liên quan đến nhóm vấn đề chất vấn thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông tại Kỳ họp thứ 4. Quốc hội khóa XV*. Hà Nội.
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021). *Thông tư số 13/2021/TT-BKHĐT, quy định hệ thống chỉ tiêu kinh tế số 021*.
3. Bộ Thông tin và Truyền thông (2022). *Quyết định số 1354/QĐ-BTTTT ban hành bộ tiêu chí, công cụ đo lường kinh tế số*.
4. Chính phủ (2020). *Nghị định số 47/2020/NĐ-CP Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước*.
5. Chính phủ (2022). *Nghị định số 42/2022/NĐ-CP Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng*.
6. Thủ tướng Chính phủ (2022). *Quyết định số 942/QĐ-TT Phê duyệt đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.

7. Thủ tướng Chính phủ (2021). *Quyết định số 942/QĐ-TT Phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*.
8. Thủ tướng Chính phủ (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TT Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*.
9. Duy Vũ (2022). Việt Nam sắp đạt mục tiêu 70.000 doanh nghiệp công nghệ số. Truy cập tại <https://ictnews.vietnamnet.vn/viet-nam-sap-dat-muc-tieu-70-000-doanh-nghiep-cong-nghe-so-trong-nam-2022-5003807.html>

Ngày nhận bài: 20/10/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/10/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 30/10/2022

Thông tin tác giả:

DƯƠNG BÁ VŨ

Trung tâm Kinh doanh VNPT TP. Hồ Chí Minh

SOLUTIONS TO THE IMPROVEMENT OF DIGITAL TRANSFORMATION POLICIES AND MECHANISMS FOR THE ECONOMY DURING THE INTERNATIONAL INTEGRATION PROCESS

● **DUONG BA VU**

Ho Chi Minh City VNPT Business Development Center

ABSTRACT:

The demand for implementing scientific and technical advances in production activities has increased in the context of the international integration process. The implementation of information technology and the digital transformation in economic activities are urgent tasks for the economy in general and enterprises in particular. Policies and mechanisms should be improved significantly to do these tasks as policies and mechanisms are the foundation to facilitate the digital transformation in the economy. In which, governments at all levels should synchronize, supplement and amend current policies and mechanisms to promote the digital transformation.

Keywords: digital transformation, mechanisms, policies, support.